

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 22/07/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		22/07		23/07				24/07		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-33	61	14	-21	-30	77	28	-55	-22
	Cửa Ông	-20	42	19	-22	-18	70	20	-51	-19
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-9	36	25	-25	-18	66	25	-43	-23
	Bạch Long Vĩ	-5	39	14	-25	-8	65	17	-47	-4
Thái Bình	Thái Thụy	-6	36	25	-25	-17	65	22	-40	-23
Nam Định	Hải Hậu	7	28	23	-27	-8	59	19	-37	-17
Ninh Bình	Kim Sơn	10	28	24	-28	-7	60	19	-36	-16
Thanh Hóa	Quảng Xương	12	25	24	-27	-5	57	18	-34	-15
Nghệ An	Diễn Châu	17	18	24	-26	0	48	19	-31	-10
	Hòn Ngư	18	16	23	-26	2	45	19	-31	-9
Hà Tĩnh	Thạch Hà	21	9	27	-27	7	34	22	-29	-3
Quảng Bình	Quảng Trạch	28	-4	30	-27	18	16	25	-25	11
	Quảng Ninh	30	-9	27	-22	23	7	22	-17	19
Quảng Trị	Gio Linh	30	-12	21	-17	28	1	15	-12	27
	Cồn Cỏ	30	-12	19	-19	28	1	13	-13	29
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	29	-12	13	-11	30	-4	8	-4	36
	Phú Lộc	28	-14	6	-4	34	-10	1	3	42
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	26	-14	0	0	34	-13	-4	8	45
	Hoàng Sa	24	-11	-10	9	38	-18	-15	13	53
Quảng Nam	Tam Kỳ	25	-16	-6	5	36	-19	-9	14	50
	Cù Lao Chàm	24	-14	-4	3	34	-16	-7	12	48
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	24	-20	-7	5	37	-26	-12	14	54
	Lý Sơn	24	-17	-7	8	37	-23	-12	15	52
Bình Định	Phú Mỹ	25	-21	-6	7	38	-29	-12	13	53
	Quy Nhơn	26	-21	-6	6	39	-29	-12	12	53
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	33	-15	-1	11	47	-21	-7	17	59
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	37	-12	-1	9	48	-20	-13	15	60
	Trường Sa	29	-15	-12	12	42	-21	-25	18	55
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	36	-19	-5	6	50	-23	-17	14	61
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	52	-23	-12	5	49	-13	-40	28	52
	Phú Quý	36	-18	-12	8	45	-22	-27	17	56
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	44	8	-47	27	29	31	-89	54	31
	Côn Đảo	49	6	-43	10	44	29	-82	31	45
TPHCM	Cần Giờ	45	12	-48	28	28	36	-90	55	29
Tiền Giang	Gò Công Tây	48	9	-46	26	30	36	-91	55	29
Bến Tre	Ba Tri	51	7	-46	25	33	35	-93	52	31
Trà Vinh	Duyên Hải	48	9	-52	24	35	38	-97	49	35
Sóc Trăng	Tân Phú	40	19	-51	17	34	45	-91	36	37
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	23	34	-51	6	32	50	-77	9	46
Cà Mau	Năm Căn	18	40	-42	-11	33	52	-58	-15	47
	Trần Văn Thời	22	14	-5	-15	14	38	-20	-11	15
Kiên Giang	Rạch Giá	18	-3	17	-9	-4	25	9	-8	-2
	Phú Quốc	0	11	13	-7	-11	25	18	-8	-10
	Thô Chu	5	12	7	-6	-2	22	11	-5	-1

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.0	Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.1	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.4 - 1.0	Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.3 - 0.4	Đông, Đông Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 0.6	Tây Nam, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.6	Tây, Tây Bắc	
Quần đảo Hoàng Sa	0.4 - 0.5	Nam, Đông	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.7	Bắc, Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.4 - 1.1	Nam, Đông Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.7	Đông Bắc, Đông	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.7	Bắc, Đông Bắc	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

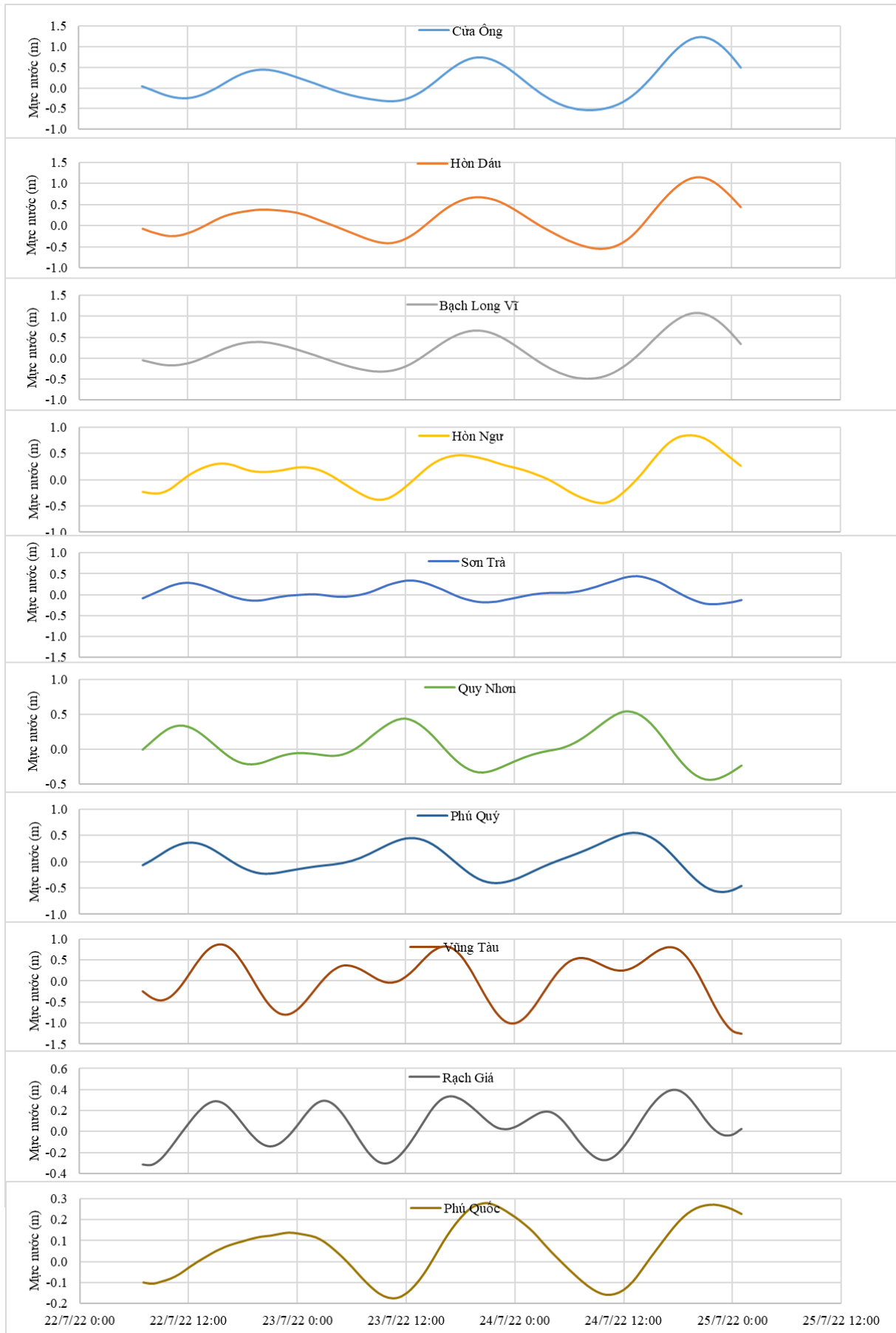
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 23/07/2022

Người xây dựng bản tin: Đặng Linh Chi

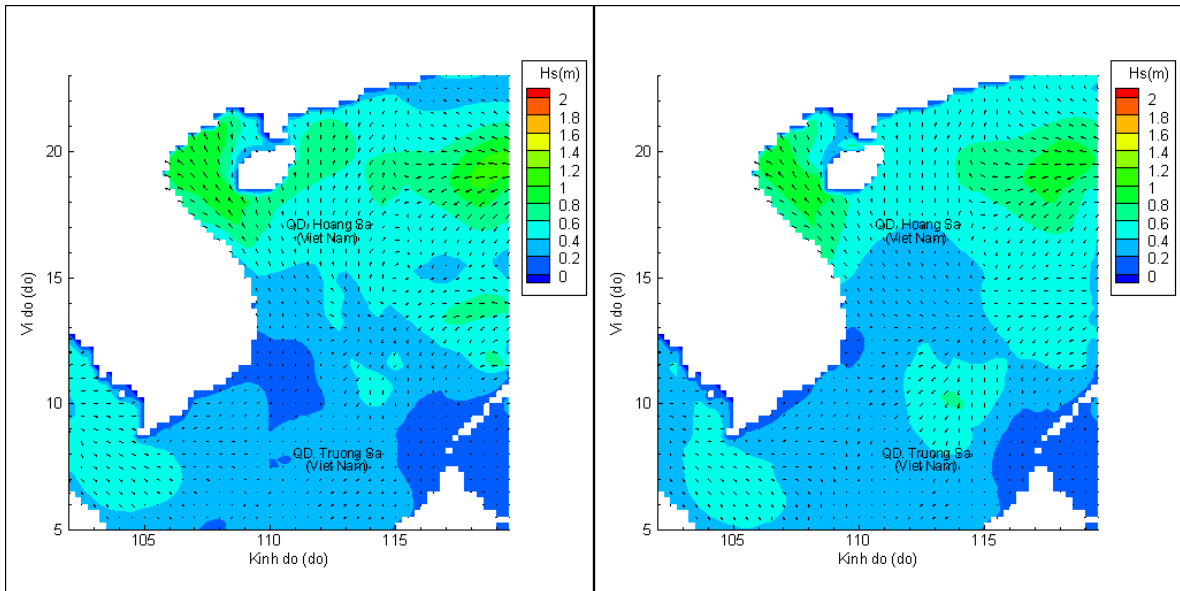
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngur, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

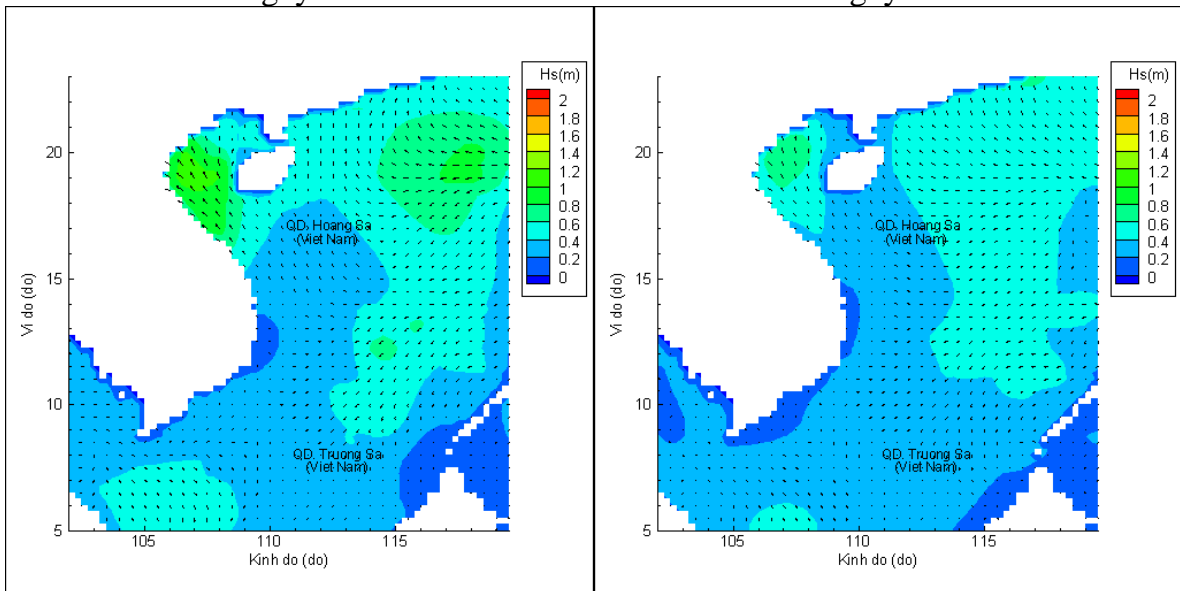


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



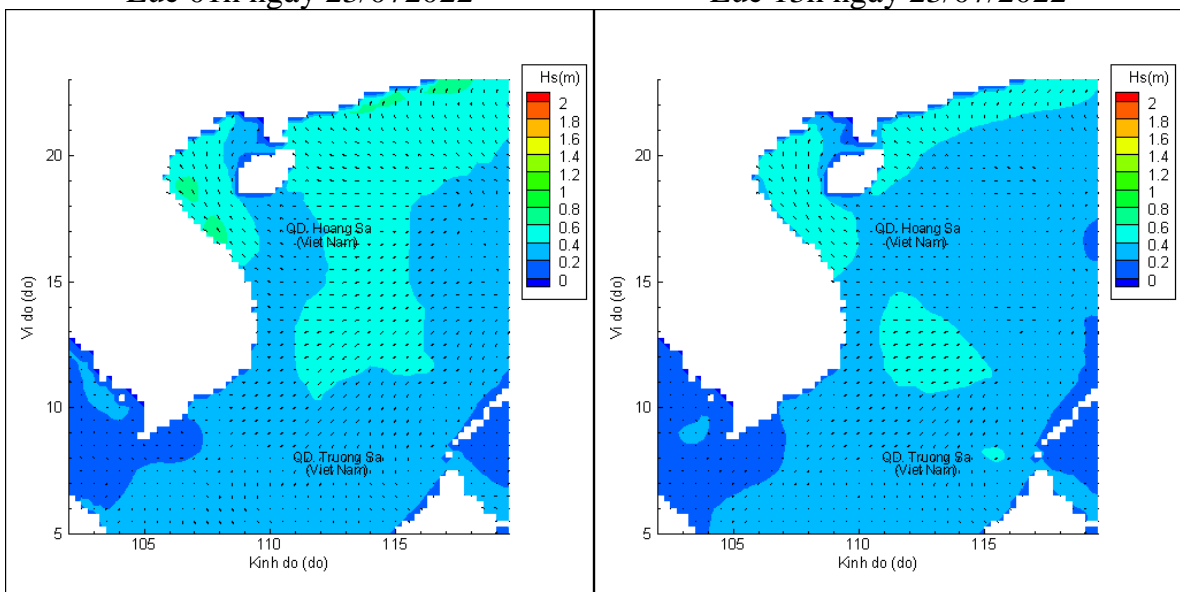
Lúc 13h ngày 22/07/2022

Lúc 19h ngày 22/07/2022



Lúc 01h ngày 23/07/2022

Lúc 13h ngày 23/07/2022



Lúc 01h ngày 24/07/2022

Lúc 13h ngày 24/07/2022